

Trà Cú, ngày 25 tháng 5 năm 2023

Số: 18/2023/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nhan Thị D, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Mộng T thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho bà Nhan Thị D tiền hụi còn nợ là 110.000.000 đồng (*Một trăm mười triệu đồng*), bà D không yêu cầu tính lãi.

- Thời gian và phương thức trả: Các bên thống nhất giao cho Chi cục thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bằng 2.750.000 đồng, trong đó:
+ Bà Nguyễn Thị Mộng T phải chịu 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm bằng 1.375.000 đồng (*Một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).
+ Bà Nhan Thị D phải chịu 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm 1.375.000 đồng (*Một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) nên được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Nhan Thị D đã nộp 12.100.000 đồng (*Mười hai triệu một trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0015287 ngày 20/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả lại cho bà Nhan Thị D tiền tạm ứng án phí là 10.725.000 đồng (*Mười triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0015287 ngày 20/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện T;
-CC THA huyện T;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Sơn Thị Sô Tha